





ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ DƯƠNG HÒA

QUY TRÌNH
ĐĂNG KÝ SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG

Mã hiệu quy trình: H57.37.50-04/TTHC
(H57.37.50: mã định danh điện tử đơn vị)

| Trách nhiệm | Soạn thảo | Kiểm tra | Xem xét | Phê duyệt |
|-------------|---|---|--|---|
| Họ và tên | Lê Xuân Hùng | Lê Xuân Hùng | Lê Thanh Thủy | Lê Văn Thúc |
| Chữ ký |  |  |  |  |
| Chức vụ | Công chức Văn phòng - Thống kê | Thư ký ISO | QMR | Chủ tịch UBND |



**QUY TRÌNH
ĐĂNG KÝ SINH HOẠT TÔN GIÁO
TẬP TRUNG**

Mã hiệu: H57.37.50-
04/TTHC
Ban hành lần: 03
Ngày: 22/6/2023

| THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI | | | |
|---|--|---|-------------------------------------|
| Ngày tháng | Trang/Phần liên quan việc sửa đổi | Mô tả nội dung thay đổi | Lần ban hành/sửa đổi |
| 27/02/2023 | Tài liệu viện dẫn; Nội dung quy trình. | Thay đổi căn cứ pháp lý theo Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh | 02 |
| 22/6/2023 | Tài liệu viện dẫn; Nội dung quy trình. | | 03 |
| PHÂN PHỐI TÀI LIỆU | | | |
| 1. Chủ tịch UBND | <input checked="" type="checkbox"/> | 3. Cán bộ, công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã | <input checked="" type="checkbox"/> |
| 2. Phó chủ tịch UBND - QMR | <input checked="" type="checkbox"/> | 4. Trang/ Cổng thông tin điện tử xã | <input checked="" type="checkbox"/> |
| 5. Cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xã | <input checked="" type="checkbox"/> | | |

**QUY TRÌNH
ĐĂNG KÝ SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG**

I. MỤC ĐÍCH

Quy định thành phần hồ sơ, lệ phí (nếu có), trình tự, cách thức và thời gian giải quyết thủ tục hành chính: Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 của UBND xã Dương Hòa, nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của cá nhân.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với các cá nhân, tổ chức có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tôn giáo, tín ngưỡng với thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của UBND xã, bao gồm 1 thủ tục hành chính:

- Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung.

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016 (Điều 16, Điều 17). Có hiệu lực từ ngày 01/01/2018;

- Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ (Điều 21). Có hiệu lực từ ngày 01/01/2018;

- Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

- Quyết định 325/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Nội vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã.

IV. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

UBND: Ủy ban nhân dân;

QT: Quy trình;

TTHC: Thủ tục hành chính;

ISO: Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015;

Bộ phận TN&TKQ: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

V.1. Thông tin thủ tục hành chính:

| TT | Nội dung |
|----|----------|
|----|----------|

| | | | |
|----|---|-----------|---------|
| 1. | <p>Điều kiện thực hiện TTHC:</p> <p>* Tổ chức tôn giáo đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho tín đồ tại những nơi chưa đủ điều kiện thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho những người thuộc tổ chức khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:</p> <p>1) Có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo;</p> <p>2) Nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung có người đại diện là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự;</p> <p>3) Nội dung sinh hoạt tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 5 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.</p> <p>* Những người theo tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung khi đáp ứng đủ các điều kiện nêu trên và các điều kiện sau đây:</p> <p>1) Có giáo lý, giáo luật;</p> <p>2) Tên của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung không trùng với tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tên tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc tên danh nhân, anh hùng dân tộc.</p> | | |
| 2. | Hồ sơ bao gồm: | | |
| | Thành phần hồ sơ | Bản chính | Bản sao |
| | Văn bản đăng ký (theo mẫu) | X | |
| | Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để làm nơi sinh hoạt tôn giáo | X | |
| | Sơ yếu lý lịch của người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung | X | |
| | Bản tóm tắt giáo lý, giáo luật đối với việc đăng ký quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo. | X | |
| 3. | Số lượng hồ sơ: 01 bộ | | |
| 4. | Thời gian xử lý: 20 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo tập trung nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ. | | |
| 5. | Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận TN&TKQ xã | | |
| 6. | Lệ phí: Không. | | |

V.2. Diễn giải quy trình:

| Bước công việc | Nội dung công việc | Trách nhiệm | Thời gian | Biểu mẫu/ Kết quả | Diễn giải |
|----------------|--|----------------------------|----------------------|--|--|
| 1 | Nộp hồ sơ | Tổ chức/Công dân | Trong giờ hành chính | Theo mục V.1.2 | - Công dân chuẩn bị hồ sơ theo mục V.1.2; - Nộp hồ sơ tại Bộ phận TN&TKQ xã. |
| 2 | Tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ | Bộ phận TN&TKQ | 4 giờ | - BM-HDHS; - BM-TNHS; - BM-STDHS. | - Kiểm tra tính đầy đủ và tính phù hợp của hồ sơ; - Hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn nộp hồ sơ đầy đủ theo biểu mẫu BM-HDHS. Với hồ sơ đầy đủ: - Viết phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Vào sổ theo dõi hồ sơ. - Chuyển hồ sơ cho Công chức Văn hóa - Xã hội; |
| 3 | Thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả thực hiện | Công chức Văn hóa - Xã hội | 144 giờ | - Theo mục V.1.2; - BM-HDHS; - Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận dự thảo. | Xem xét hồ sơ: Công chức Văn hóa - Xã hội thực hiện kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ không hợp lệ, chuyển trả bộ phận TN&TKQ trả cho cá nhân bổ sung cho đầy đủ theo biểu mẫu BM-HDHS. - Nếu trường hợp hồ sơ hợp lệ thì dự thảo văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận. |
| 4 | Phê duyệt | Lãnh đạo UBND xã | 8 giờ | - Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận được ký. | Lãnh đạo UBND xã phụ trách kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Lãnh đạo xã ký vào Văn bản dự thảo. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Công chức Văn hóa - Xã hội xử lý. |
| 5 | Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ | Văn phòng | 4 giờ | - Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận. | - Cán bộ Văn phòng vào sổ, đóng dấu; - Công chức Văn hóa - Xã hội vào sổ theo dõi đăng |

| | | | | | |
|---|---|----------------|----------------------|------------|--|
| | | | | | ký hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo. |
| 6 | Trả kết quả cho tổ chức/công dân | Bộ phận TN&TKQ | Trong giờ hành chính | - BM-STDHS | - Sau khi nhận kết quả, người nhận ký vào sổ theo dõi hồ sơ. |

VI. BIỂU MẪU

| TT | Mã hiệu | Tên Biểu mẫu |
|----|-------------------------|--|
| 1 | BM-HDHS | Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ |
| 2 | BM-PTNHS | Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả |
| 3 | BM-STDHS | Sổ theo dõi hồ sơ |
| 4 | H57.37.50-04/TTHC/BM 01 | Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung |

VII. LƯU TRỮ

| TT | Tên hồ sơ/ phụ lục (PL) | Mã số | Thời gian lưu trữ | Bộ phận lưu trữ |
|----|-------------------------|----------|-------------------|----------------------------|
| 1 | Sổ theo dõi hồ sơ | BM-STDHS | 20 năm | Bộ phận TN&TKQ |
| 2 | Hồ sơ theo mục V.1.2 | | 20 năm | Công chức Văn hóa - Xã hội |

Hồ sơ được lưu tại bộ phận Văn hóa – Xã hội, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ sang bộ phận lưu trữ của cơ quan.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁽¹⁾....., ngày...tháng....năm.....

ĐĂNG KÝ

Sinh hoạt tôn giáo tập trung

Kính gửi:⁽²⁾.....

Tên tổ chức tôn giáo; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung (chữ in hoa):.....

Trụ sở của tổ chức:⁽³⁾.....

Thuộc tôn giáo:.....

Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung với các nội dung sau:

Tên nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung:.....

Người đại diện của nhóm:

Họ và tên: Năm sinh:.....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):.....

Số CMND/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân:.....

Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Nơi cư trú:.....

Nội dung sinh hoạt tôn giáo:.....

Địa điểm sinh hoạt tôn giáo ⁽⁴⁾:.....

Thời gian sinh hoạt tôn giáo:.....

Số lượng người tham gia:.....

Văn bản kèm theo gồm: Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để làm nơi sinh hoạt tôn giáo; sơ yếu lý lịch của người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung; bản tóm tắt giáo lý, giáo luật, đối với việc đăng ký của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN ⁽⁵⁾
(Chữ ký, dấu, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở của tổ chức tôn giáo; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc nơi dự kiến có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo tập trung đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo.

⁽³⁾ Tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

(4) Ghi rõ địa chỉ nơi sinh hoạt tôn giáo tập trung.

(5) Người đại diện của tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo. Đối với người đại diện của tổ chức tôn giáo phải ký tên và đóng dấu của tổ chức.